

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 223/BC-DHD

Hải Dương, ngày 24 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
Năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG
- Địa chỉ trụ sở chính: số 102, phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 0220.3853848; Fax: 0220.3853848; Email: info@hdpharma.vn
- Vốn điều lệ: 9.999.945.000
- Mã chứng khoán: DHD
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	45/2021/NQ-ĐHĐCĐ-DHD	28/4/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

II. Hội đồng quản trị (năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Trung Việt	Chủ tịch HĐQT	23/04/2019	
2	Bà Nguyễn Thị Tú Anh	TVHĐQT	23/04/2019	
3	Ông Trần Phúc Dương	TVHĐQT không điều hành	23/04/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trung Việt	6	6/6	
2	Bà Nguyễn Thị Tú Anh	6	6/6	
3	Ông Trần Phúc Dương	6	6/6	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

3.1. Hội đồng quản trị lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của Tổng Giám đốc trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp Tổng Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3.2. Định kỳ hàng quý và năm, Tổng Giám đốc phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh và phương hướng hoạt động trong thời kỳ tới của Công ty cho Hội đồng quản trị.

3.3. Tổng Giám đốc đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị mọi vấn đề có liên quan tới hoạt động điều hành của Công ty.

3.4. Các chương trình nghiên cứu, khảo sát, các cuộc đàm phán, ký kết hợp đồng của Công ty có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị để cử thành viên Hội đồng quản trị tham dự.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	40+41/ NQ/HĐQT	02/03/2021	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua số liệu báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2020- Thành lập Tiểu ban tổ chức đại hội cổ đông và chuẩn bị các văn kiện, thủ tục pháp lý theo Luật và Điều lệ để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 nhiệm kỳ V (2019-2024) dự kiến vào ngày 28 tháng 4 năm 2021.	3/3
2	42+43/BB- NQ/HĐQT	25/03/2021	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua số liệu báo cáo tài chính đã kiểm toán.- Thông qua các văn kiện, báo cáo trình đại hội và công tác tổ chức đại hội cổ đông năm 2021- Tạm ứng chi trả cổ tức năm 2020 cho các cổ đông với mức 6% bằng tiền mặt, thời gia dự kiến chi 15/4/2021.	3/3
3	44/ NQ/HĐQT	25/03/2021	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Kế hoạch vay vốn lưu động 2020 – 2021 tại NH BIDV	3/3

4	46+47/ NQ/HĐQT	28/04/2021	- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo NQ ĐHCĐ năm 2021	
5	48/ NQ/HĐQT	23/6/2021	- Thay đổi vốn điều lệ và Đăng ký lại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	
6	49/BB-NQ/HĐQT	23/7/2021	<p>- Thông qua số liệu báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 do phòng Kế toán tài chính lập thời điểm 30/6/2021 và trình HĐQT.</p> <p>- Tìm đơn vị tư vấn để lập phương án, kế hoạch sử dụng cho từng mảnh đất hiện có của công ty, tạo nhóm để các thành viên HĐQT, BKS cùng tham gia nhằm tìm ra phương án sử dụng hiệu quả nhất cho từng thửa đất trong thời gian tới.</p> <p>- Lập dự án xin đất để “Xây dựng vùng nuôi trồng, chế biến dược liệu được kiểm soát theo tiêu chuẩn GACP” tại TP Chí Linh - Hải Dương.</p>	3/3

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán năm: 2021

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Phạm Thị Thủy	Trưởng ban Kiểm soát	23/04/2019	Cử nhân Kinh tế
2	Trần Kim Cương	TV BKS	23/04/2019	Dược sĩ chuyên khoa I
3	Nguyễn Thị Hương Lan	TV BKS	23/04/2019	Dược sĩ Đại học

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thị Thủy	3/3	100%	100%	Không có
2	Trần Kim Cương	3/3	100%	100%	Không có
3	Nguyễn Thị Hương Lan	3/3	100%	100%	Không có

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

3.1. Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ. Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.

3.2. Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

3.3. Kiểm soát các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, năm, đảm bảo tính trung thực và hợp lý trong việc ghi chép cập nhật chứng từ sổ sách kế toán. Kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động, kiểm soát việc mua bán nguyên phụ liệu, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ và các khoản chi phí, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư, thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông.

3.4. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

3.5. Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc có nội dung quan trọng trong chiến lược hoạt động sản xuất kinh doanh. Kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc ban hành trong quá trình quản trị nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với Nghị quyết Đại hội cổ đông. Tham gia ý kiến đóng góp vào một số nội dung công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư và một số công tác khác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Năm 2021 Ban Kiểm soát đã phối hợp trong việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đại hội đồng cổ đông, tham gia đầy đủ các cuộc họp tháng, quý hoặc bất thường của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách điều hành của ban Tổng Giám đốc, các Nghị quyết do Hội đồng quản trị ban hành đều được sự nhất trí của Ban Kiểm soát.

Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc theo sát chủ trương được Đại hội đồng cổ đông giao, mọi chủ trương, chính sách của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc ban hành đều cung cấp cho Ban Kiểm soát để thực hiện công tác giám sát kiểm tra theo quy định.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có).

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Nguyễn Thị Tú Anh	01/09/1965	DSCKI	23/04/2019
2	Ông Đỗ Ngọc Sơn	02/04/1974	DSDH	05/08/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Chu Văn Long	06/02/1966	Cử nhân Kinh tế	23/04/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng năm 2021 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trần Mai Lan	058C466911		001171004106	1506 P2 KDT NAM THĂNG LONG, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội				Là vợ Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Trung Nam	058C200978		001078004649	P.1806, 21T2, Hapulico Complex Hà Nội				Là em trai Chủ tịch HĐQT
3	Vũ Văn Xuyên	058C041162		033062000049	407, B1, TT NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC, P. LÁNG HẠ, Q. ĐÔNG ĐA, TP. HÀ NỘI				Chồng Tổng giám đốc
4	Trần Văn Oanh	058C005509		141943915	Số 7 Nguyễn Trãi, Thị trấn Sao Đỏ, Chí Linh, Hải Dương				Là Bố TV BKS
5	Phạm Thị Nhạn			140262118	Số 7 Nguyễn Trãi - TX Chí Linh - TP Hải Dương				Mẹ đẻ Ông Trần Kim Cương
6	Trần Văn Minh			012896385	Số 7 Nguyễn Trãi - TX Chí Linh - TP Hải Dương				Em trai Ông Trần Kim Cương
7	Hồ Thị Ngọc Thanh	058C005646		142571894	Số 62 Ngõ 59 Đường Chi Lăng-TP.HD				Vợ Ông Chu Văn Long

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2021

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Trung Việt	058C556588	Chủ tịch HĐQT	001069002861	Khu đô thị Ciputra, Quận Tây Hồ Hà Nội	4.877.160	40,64%	
2	Trần Mai Lan	058C466911		001171004106	1506 P2 KDT NAM THĂNG LONG, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	1.966.484	16,39%	Là vợ Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Thị Tú Anh	058C005697	Tổng Giám đốc	142490544	Số 35 Kinh Bắc, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	480.960	4,01%	
4	Vũ Văn Xuyên	058C041162		033062000049	407, B1, TT NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC, P. LÁNG HẠ, Q. ĐỒNG ĐÀ, TP. HÀ NỘI	276.900	2,31%	Chồng Tổng Giám đốc
5	Nguyễn Trung Nam			001078004649	Số 1806, 21T2, Khu Hapulico Complex, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	180.600	1,51%	Em trai Tổng Giám đốc
6	Trần Phúc Dương	058C025639	Ủy viên HĐQT	01068009808	A3-49, Nam Quang 1, Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Phong, Hồ Chí Minh	487.350	4,06%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7	Phạm Thị Thủy	058C005552		141796790	Số 66 Lê Chân, P. Phạm Ngũ Lão Hải Dương	30.000	0,25%	
8	Trần Kim Cương	058C005426	Giám đốc Chi nhánh TP. Chí Linh	141665435	Phó Nguyễn Trãi II, Sao Đỏ, Chí Linh Hải Dương	39.974	0,33%	
9	Trần Văn Oanh	058C005509		141943915	Số 7 Nguyễn Trãi, Thị trấn Sao Đỏ, Chí Linh, Hải Dương	117.974	0,98%	Bố Ông Trần Kim Cương - TVBKS
10	Phạm Thị Nhạn			140262118	Số 7 Nguyễn Trãi - TX Chí Linh - TP Hải Dương	32.490	0,27%	Mẹ đẻ Ông Trần Kim Cương
11	Trần Văn Minh			012896385	Số 7 Nguyễn Trãi - TX Chí Linh - TP Hải Dương	16.244	0,13%	Em trai Ông Trần Kim Cương
12	Chu Văn Long	058C005541	Kế toán trưởng	035066001401	Số 62/59 Chi Lăng Hải Dương	43.214	0,36%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
13	Hồ Thị Ngọc Thanh	058C005646		142571894	Số 62 Ngõ 59 Đường Chi Lăng-TP.HĐ	28.920	0,24%	Vợ Ông Chu Văn Long
14	Nguyễn Thị Hương Lan	058C025682	Phó phòng NCPT	142249958	Phường Thanh Bình, TP Hải Dương, Hải Dương	5.670	0,05%	
15	Đỗ Ngọc Sơn	105C526385	Phó Tổng Giám đốc	011902462	Phòng A1506- 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	58.544	0,49%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ(%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Trung Việt		4.056.300	40,56%	4.877.160	40,64%	Mua thêm + Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2	Trần Mai Lan	Là vợ Chủ tịch HĐQT	1.638.737	16,39%	1.966.484	16,39%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
3	Nguyễn Thị Tú Anh		400.800	4,01%	480.960	4,01%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ(%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
4	Vũ Văn Xuyên	Chồng Tổng Giám đốc	230.750	2,31%	276.900	2,31%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	Nguyễn Trung Nam	Em trai Tổng Giám đốc	150.500	1,51%	180.600	1,51%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
6	Trần Phúc Dương		406.125	4,06%	487.350	4,06%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
7	Phạm Thị Thủy		25.000	0,25%	30.000	0,25%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
8	Trần Kim Cương		33.312	0,33%	39.974	0,33%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
9	Trần Văn Oanh	Bố Ông Trần Kim Cương - TVBKS	98.312	0,98%	117.974	0,98%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
10	Phạm Thị Nhạn	Mẹ đẻ Ông Trần Kim Cương	27.045	0,27%	32.490	0,27%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
11	Trần Văn Minh	Em trai Ông Trần Kim Cương	13.530	0,13%	16.244	0,13%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
12	Chu Văn Long		36.012	0,36%	43.214	0,36%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
13	Hồ Thị Ngọc Thanh	Vợ Ông Chu Văn Long	24.100	0,24%	28.920	0,24%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
14	Nguyễn Thị Hương Lan		4.725	0,05%	5.670	0,05%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
15	Đỗ Ngọc Sơn		10.000	0,10%	58.544	0,49%	Mua thêm + Trả cổ tức bằng cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VPCT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN TRUNG VIỆT

Mẫu 01_CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-SGDHN ngày .../.../2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

Form 01_SGDHN

(Issued with the Decision No .../QĐ-SGDHN on, 2016 of the CEO of Hanoi Stock Exchange on the Information Disclosure Regulation of Hanoi Stock Exchange)

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VITYT HẢI DƯƠNG
ORGANIZATION NAME

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 224/DHD
No: /

Hải Dương, ngày 24 tháng 01 năm 2022
....., day ... month ... year

Mẫu 01_CBTT/SGDHN - DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

LIST OF STATE SHAREHOLDERS AND MAJORITY SHAREHOLDERS

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

Mã chứng khoán/Stock code: DHD

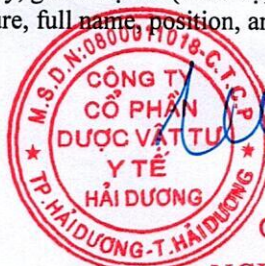
Ngày chốt danh sách sở hữu/Record date: 31/12/2020

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Shareholder type						
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
No.	Name of person/organization (name of representative)	State shareholder	Majority shareholder	ID number	Date of issue	Shareholding (shares)	Shareholding (%)	Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Nguyễn Trung Việt		X	1069002861	18/03/2015	4.877.160	40,64%	
2	Trần Mai Lan		X	1171004106	22/06/2015	1.966.484	16,39%	

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người được UQ CBTT
Legal representative/Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên (chức vụ, đóng dấu-nếu là tổ chức)
(Signature, full name, position, and seal - in case of organization)



CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN TRUNG VIỆT

Mẫu 03_CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDHN ngày _/_/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

Form 03_CBTT/SGDHN

(Issued with the Decision No./QĐ-SGDHN on, 2016 of the CEO of Hanoi Stock Exchange on the Information Disclosure Regulation of Hanoi Stock Exchange)

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VITYT HẢI DƯƠNG
ORGANIZATION NAME

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 225 /DHD
No: /

Hải Dương, ngày 24 tháng 01 năm 2022
....., day ... month ... year

Mẫu 03_CBTT/SGDHN - DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

LIST OF INSIDERS AND THEIR RELATED PERSONS

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

Mã chứng khoán/Stock code: DHD

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số ID, Ngày cấp	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax
No.	Name of person	Position/ Relationship	Address	ID number, Date of issue	Shareholding (shares)	Shareholding (%)	Appointment date	Dismissal date	Tel. and Fax
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Trung Việt	Chủ tịch HĐQT	SN 101, ngõ 191/38, Lạc Long Quân, Hà Nội	Số : 1069002861 Ngày cấp: 18/3/2015	4.877.160	40,64%	15/4/2014		0917846622
1.1	Trần Mai Lan	Vợ Ông Nguyễn Trung Việt	SN 101, ngõ 191/38, Lạc Long Quân, Hà Nội	Số : 011482618 Ngày cấp:	1.966.484	16,39%			



STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số ID, Ngày cấp	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax
No.	Name of person	Position/ Relationship	Address	ID number, Date of issue	Shareholding (shares)	Shareholding (%)	Appointment date	Dismissal date	Tel. and Fax
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
				26/12/2001					
2	Nguyễn Thị Tú Anh	UV HĐQT- Tổng Giám Đốc	Số 32 Phố Ga - Nguyễn Trãi-TP.HD	Số : 142490544 Ngày cấp: 2/25/2008	480.960	4,01%	14/4/2016		0912311862
2.1	Vũ Văn Xuyên	Chồng Bà Nguyễn Thị Tú Anh	Số 32 Phố Ga - Nguyễn Trãi-TP.HD	Số : 33062000049 Ngày cấp: 24/9/2014	276.900	2,31%			
2.2	Nguyễn Trung Nam	Em trai Tổng Giám đốc	Số 1806, 21T2, Khu Hapulico Complex, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	Số: 001078004649 Ngày cấp: 09/04/2015	180.600	1,51%			0988014278
3	Trần Phúc Dương	UV HĐQT	A3-49, Nam Quang 1, Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Phong, Hồ Chí Minh	Số: 00106800980, cấp ngày 11/01/2017	487.350	4,06%			0903358833
4	Phạm Thị Thủy	Trưởng ban kiểm soát	Số nhà 66 – Lê Chân – Phạm Ngũ Lão TP.HD	Số : 141796790 Ngày cấp: 29/6/2010	30.000	0,25%	12/11/2016		0982340736
5	Trần Kim Cương	UV Ban kiểm soát	Số 31 Đ Lê Hồng Phong - Phố Nguyễn Trãi II-P Sao Đỏ-TX Chí Linh-HD	Số : 141665435 Ngày cấp:	39.974	0,33%	15/4/2014		0912368518

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số ID, Ngày cấp	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax
No.	Name of person	Position/ Relationship	Address	ID number, Date of issue	Shareholding (shares)	Shareholding (%)	Appointment date	Dismissal date	Tel. and Fax
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
				15/10/2007					
5.1	Trần văn Oanh	Bố đẻ Ông Trần Kim Cương	Số 7-Nguyễn Trãi-Phường Sao Đỏ-TX Chí Linh -HD	Số : 141943315 Ngày cấp: 10/6/1999	117.974	0,98%			
5.2	Phạm Thị Nhạn	Mẹ đẻ Ông Trần Kim Cương	Số 7 Nguyễn Trãi - TX Chí Linh - TP Hải Dương	Số : 140262118 Ngày cấp: 13/10/1999	32.490	0,27%			
5.3	Trần Văn Minh	Em trai Ông Trần Kim Cương	Số 7 Nguyễn Trãi - TX Chí Linh - TP Hải Dương	Số : 012896385 Ngày cấp: 13/7/2006	16.244	0,13%			
6	Chu Văn Long	Kế Toán Trưởng	Số 62/59-Chi Lăng-TP.HD	Số : 035066001401 Ngày cấp: 04/5/2021	43.214	0,36%	15/4/2014		0912914315
6.1	Hồ Thị Ngọc Thanh	Vợ Ông Chu Văn Long	Số 62 Ngõ 59 Đường Chi Lăng-TP.HD	Số : 142571894 Ngày cấp: 2/28/2008	28.920	0,24%			
7	Nguyễn Thị Hương Lan	UV Ban kiểm soát	Số nhà 47, ngách 15, ngõ 160, Phố Vũ Hựu, Khu 4, P. Thanh Bình, TP Hải Dương	142249958 cấp ngày 9/10/2012	5.670	0,05%	24/4/2018		

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số ID, Ngày cấp	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax
No.	Name of person	Position/ Relationship	Address	ID number, Date of issue	Shareholding (shares)	Shareholding (%)	Appointment date	Dismissal date	Tel. and Fax
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
8	Đỗ Ngọc Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Phòng A1506- 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	011902462, cấp ngày 03/08/2010, nơi cấp: Hà Nội	58.544	0,49%	05/8/2020		0903426385

* Ghi chú/Notes:

- Người nội bộ được hiểu theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 155/2015/TT-BTC/*Insiders are interpreted as in clause 5 Article 2 Circular No.155/2015/TT-BTC.*
- Nếu người nội bộ là người đại diện vốn cho tổ chức khác làm thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát của công ty, thì ghi rõ thông tin liên quan của tổ chức và người đại diện sở hữu vốn đó/*If insiders are representatives of the institutional investors and acting in BOD, BOM, Supervisory Board, provide detailed information on the institution and the representatives.*
- Đối với công ty chứng khoán thành viên, chỉ cung cấp thông tin của Người được ủy quyền công bố thông tin và người có liên quan của Người được ủy quyền công bố thông tin/*Member firms shall only provide information of Authorized person to disclose information and related persons.*
- Cột 8, cột 9: Áp dụng đối với người nội bộ/*Columns No 8, 9: Applicable to insiders.*

Đại diện tổ chức
Organization representative
 Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/Person authorized to disclose information
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



CHỦ TỊCH HĐQT
 NGUYỄN TRUNG VIỆT

